

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc
Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV ngày 25/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của cơ quan chuyên môn về nông nghiệp và phát triển nông thôn thuộc UBND cấp tỉnh, cấp huyện;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BNNPTNT ngày 26/3/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn nhiệm vụ các Chi cục và các tổ chức sự nghiệp trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Quyết định số 4816/QĐ-UBND ngày 31/12/2015 của UBND tỉnh về việc hợp nhất Chi cục Kiểm lâm và Chi cục Lâm nghiệp thành Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn tại Tờ trình số 86/TTr-SNN ngày 12/01/2016 và đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 356/TTr-SNV ngày 20/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn có trách nhiệm hướng dẫn, chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm triển khai các hoạt động của Chi cục theo đúng Quy định này và các quy định của pháp luật khác liên quan.

Điều 3. Quyết định này thay thế Quyết định số 1020/QĐ-CTUBND ngày 05/5/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Kiểm lâm và Quyết định số 330/QĐ-

CTUBND ngày 24/02/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh ban hành quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Lâm nghiệp.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /- *vh*

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Tổng cục Lâm nghiệp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN;
- Lưu: VT, SNV, K12, K13.

kel

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Handwritten signature]
Phan Cao Thắng

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục
Kiểm lâm trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1809/QĐ-UBND
ngày 27 / 5 /2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)*

Chương I

VỊ TRÍ, CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 1. Vị trí và chức năng

1. Chi cục Kiểm lâm là tổ chức hành chính trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, giúp Giám đốc Sở tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh.

2. Chi cục Kiểm lâm có trụ sở, tư cách pháp nhân, con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật; đồng thời chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Tổng cục Lâm nghiệp trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về quản lý rừng:

a) Tham mưu, giúp Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý;

b) Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về lâm nghiệp đã được phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý;

c) Trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

2. Về phát triển rừng:

a) Hướng dẫn, kiểm tra thực hiện quy hoạch, kế hoạch, chương trình, dự án về trồng rừng, cải tạo rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh, nuôi dưỡng, làm giàu rừng;

b) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các tiêu chuẩn, quy chuẩn, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế - kỹ thuật về trồng rừng, cải tạo rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh tự nhiên, nuôi dưỡng và làm giàu rừng;

c) Thẩm định trình cấp có thẩm quyền phê duyệt các dự án bảo vệ, phát triển rừng, các mô hình khuyến lâm, phát triển lâm sản ngoài gỗ theo quy định của pháp luật;

d) Thực hiện công tác trồng cây phân tán trên địa bàn tỉnh;

đ) Theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các dự án bảo vệ và phát triển rừng.

3. Về giống cây lâm nghiệp:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch và phát triển hệ thống vườn giống, rừng giống cây lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh;

b) Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn quản lý giống, các nguồn giống, vườn giống cây trồng lâm nghiệp; tổ chức việc bình tuyển và công nhận cây mẹ, cây đầu dòng và rừng giống trên địa bàn tỉnh. Xây dựng phương án, biện pháp, hướng dẫn, kiểm tra và chịu trách nhiệm về sản xuất giống cây trồng lâm nghiệp theo quy định.

4. Về sử dụng rừng:


a) Tham mưu xây dựng, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện phương án điều chế rừng tự nhiên, phương án quản lý rừng bền vững, kế hoạch khai thác gỗ, lâm sản khác và chế biến lâm sản;

b) Thẩm định, trình Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt hồ sơ thiết kế khai thác gỗ rừng tự nhiên, khai thác, tỉa thưa gỗ rừng trồng, khai thác nhựa thông theo quy định;

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các chính sách, chương trình, kế hoạch về chi trả dịch vụ môi trường rừng.

5. Về bảo tồn thiên nhiên:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc xây dựng hệ thống rừng đặc dụng và rừng phòng hộ trên địa bàn;

b) Tham mưu quản lý các khu rừng đặc dụng, bảo tồn đa dạng sinh học, các loài thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm theo quy định của pháp luật; 

c) Hướng dẫn, kiểm tra việc xử lý vi phạm trong hoạt động gây nuôi, trồng cây nhân tạo động vật, thực vật hoang dã và bảo vệ môi trường rừng theo quy định của pháp luật;

d) Hướng dẫn, kiểm tra về bảo tồn thiên nhiên; giáo dục môi trường gắn với cộng đồng tại các khu bảo tồn thiên nhiên.

6. Về bảo vệ rừng:

a) Tham mưu cho Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình cấp có thẩm quyền huy động các đơn vị vũ trang; huy động lực lượng, phương tiện khác của các tổ chức, cá nhân đóng trên địa bàn để kịp thời ngăn chặn, ứng cứu cháy rừng và phá rừng nghiêm trọng trong những tình huống cần thiết và cấp bách;

b) Tổ chức thực hiện các biện pháp chống chặt, phá rừng trái phép và các hành vi trái pháp luật xâm hại đến rừng và đất lâm nghiệp;

c) Dự báo nguy cơ cháy rừng; xây dựng lực lượng phòng cháy, chữa cháy rừng chuyên ngành; thống kê, kiểm kê rừng và đất lâm nghiệp; tham gia phòng, trừ sâu bệnh hại rừng;

d) Tổ chức bảo vệ các khu rừng đặc dụng, rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý;

đ) Phối hợp hoạt động bảo vệ rừng đối với lực lượng bảo vệ rừng của các chủ rừng và lực lượng bảo vệ rừng của cộng đồng dân cư trên địa bàn.

7. Bảo đảm chấp hành pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng ở địa phương:


a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước về rừng và đất lâm nghiệp trên địa bàn;

b) Tổ chức thực hiện các hoạt động xử lý, xử phạt vi phạm hành chính; khởi tố, điều tra hình sự các hành vi vi phạm pháp luật về quản lý rừng, bảo vệ rừng, quản lý lâm sản theo quy định của pháp luật;

c) Bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của chủ rừng khi rừng bị xâm hại.

8. Xây dựng lực lượng và tuyên truyền:

a) Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ, chế độ, chính sách và pháp luật cho công chức, viên chức ngành lâm nghiệp và các tổ chức, cá nhân có hoạt động liên quan đến lâm nghiệp trên địa bàn;

b) Cấp phát, quản lý trang phục, phù hiệu, cấp hiệu, biển hiệu, cờ hiệu, thẻ kiểm lâm, vũ khí quân dụng, công cụ hỗ trợ, trang thiết bị chuyên dùng của kiểm lâm địa phương; ấn chỉ xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý bảo vệ rừng, quản lý lâm sản theo quy định pháp luật. 

9. Tổ chức thực hiện các dịch vụ kỹ thuật lâm nghiệp theo quy định pháp luật; tổ chức hoạt động du lịch sinh thái phải phù hợp với quy hoạch khu rừng đặc dụng và quy định của pháp luật.

10. Thực hiện hợp tác quốc tế, nghiên cứu khoa học, triển khai ứng dụng tiến bộ kỹ thuật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

11. Thực hiện thanh tra chuyên ngành về lâm nghiệp theo quy định của pháp luật. Giải quyết tranh chấp, khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng trong lĩnh vực lâm nghiệp; thực hiện việc báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định.

12. Tổ chức thực hiện công tác cải cách hành chính; quản lý tổ chức, biên chế công chức, vị trí việc làm, công chức, viên chức, tài chính, tài sản và nguồn lực khác được giao theo phân cấp của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và quy định của pháp luật.

13. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định pháp luật và Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao.

Chương II **TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ BIÊN CHẾ**

Điều 3. Tổ chức bộ máy


1. Lãnh đạo Chi cục: Chi cục Kiểm lâm có Chi cục trưởng và không quá 02 Phó Chi cục trưởng.

a) Chi cục trưởng là người đứng đầu Chi cục, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Chi cục và việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao;

b) Phó Chi cục trưởng giúp Chi cục trưởng phụ trách một hoặc một số lĩnh vực công tác theo sự phân công của Chi cục trưởng; được thay mặt Chi cục trưởng giải quyết công việc thuộc trách nhiệm và thẩm quyền của Chi cục trưởng khi được Chi cục trưởng uỷ quyền; chịu trách nhiệm trước Chi cục trưởng và trước pháp luật về các lĩnh vực công tác được phân công hoặc uỷ quyền;

c) Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng thực hiện theo quy định của pháp luật và phân cấp quản lý cán bộ, công chức của Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Các phòng chuyên môn nghiệp vụ:

- Phòng Hành chính, tổng hợp;
- Phòng Thanh tra, pháp chế;
- Phòng Quản lý, bảo vệ rừng và bảo tồn thiên nhiên; 

- Phòng Sử dụng và phát triển rừng;
- Phòng Tổ chức, tuyên truyền và xây dựng lực lượng.

3. Các đơn vị trực thuộc Chi cục:

- Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng;
- Hạt Kiểm lâm huyện An Lão;
- Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Ân;
- Hạt Kiểm lâm huyện Hoài Nhơn;
- Hạt Kiểm lâm huyện Phù Cát;
- Hạt Kiểm lâm huyện Phù Mỹ;
- Hạt Kiểm lâm huyện Tây Sơn;
- Hạt Kiểm lâm huyện Vân Canh;
- Hạt Kiểm lâm huyện Vĩnh Thạnh;
- Hạt Kiểm lâm thị xã An Nhơn;
- Hạt Kiểm lâm liên huyện Tuy Phước - thành phố Quy Nhơn.


4. Tuỳ theo đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc của Chi cục ở mỗi thời kỳ, nếu xét thấy cần thiết Chi cục trưởng có thể sắp xếp, kiện toàn, thành lập mới, tổ chức lại các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục cho phù hợp trên cơ sở đề án được Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Giám đốc Sở Nội vụ đồng ý bằng văn bản.

5. Việc sắp xếp, kiện toàn tổ chức, chia tách, thành lập mới các Hạt Kiểm lâm, Đội Kiểm lâm cơ động và phòng cháy, chữa cháy rừng trực thuộc Chi cục Kiểm lâm do Chi cục trưởng xây dựng đề án báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định.

6. Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, mối quan hệ công tác và trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chuyên môn nghiệp vụ thuộc Chi cục do Chi cục trưởng quy định.

7. Việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách khác đối với các chức danh cấp trưởng, cấp phó của phòng chuyên môn nghiệp vụ, các đơn vị trực thuộc Chi cục thực hiện theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh và theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Biên chế công chức

1. Biên chế công chức của Chi cục Kiểm lâm nằm trong tổng biên chế công chức của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao hàng năm theo yêu cầu nhiệm vụ và khối lượng công việc. 

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt hằng năm Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm lập kế hoạch biên chế báo cáo, đề xuất Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

2. Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm căn cứ chức năng, nhiệm vụ, cơ cấu tổ chức và danh mục vị trí việc làm, cơ cấu chức danh công chức đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt để phân bổ biên chế cho các phòng chuyên môn nghiệp vụ và các đơn vị trực thuộc trong tổng số biên chế được giao.

3. Việc tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, người lao động của Chi cục Kiểm lâm thực hiện theo quy định của Luật Cán bộ, công chức và các quy định hiện hành khác của Nhà nước.

Chương III **CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC**

Điều 5. Chế độ làm việc

1. Chi cục Kiểm lâm làm việc theo chế độ thủ trưởng.

2. Chi cục trưởng là người chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Chi cục theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao. Chi cục trưởng có trách nhiệm báo cáo với Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tổng cục Lâm nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về tổ chức hoạt động của Chi cục; xin ý kiến về những vấn đề vượt quá thẩm quyền.

Điều 6. Mối quan hệ công tác


1. Đối với Tổng cục Lâm nghiệp thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn: Chi cục Kiểm lâm chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Tổng cục Lâm nghiệp; tổng hợp, kiến nghị và phản ánh kịp thời với Tổng cục Lâm nghiệp để tháo gỡ những vướng mắc trong quá trình triển khai các hoạt động chuyên môn, nghiệp vụ của Chi cục.

2. Đối với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn:

a) Chi cục Kiểm lâm chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp và toàn diện của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

b) Chi cục Kiểm lâm có mối quan hệ phối hợp với các phòng chuyên môn và các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn để thực hiện các nhiệm vụ có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao và theo Quy chế làm việc của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

3. Đối với các cơ quan chuyên môn, các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh và các cơ quan chức năng khác của tỉnh: Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm phối


6

hợp để thực hiện chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành và tổ chức thực thi pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng trên địa bàn tỉnh theo phân công và ủy quyền của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

4. Đối với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố: Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm chỉ đạo Hạt Kiểm lâm tham mưu cho Ủy ban nhân dân cấp huyện và phối hợp chặt chẽ với các cơ quan hữu quan trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố để thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về lâm nghiệp và bảo vệ, phát triển rừng trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố thuộc phạm vi, trách nhiệm, thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

5. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (Ủy ban nhân dân cấp xã): Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm hướng dẫn Hạt Kiểm lâm phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã chỉ đạo, kiểm tra hoạt động của kiểm lâm địa bàn xã để thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ và phát triển rừng theo đúng nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

6. Đối với các Ban quản lý rừng phòng hộ, rừng đặc dụng và các chủ rừng khác: Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm phối hợp và hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ trong xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch, phương án bảo vệ rừng, phát triển rừng, quản lý lâm sản và phòng cháy, chữa cháy rừng.

Chương IV **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 7. Trách nhiệm thi hành

Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm chịu trách nhiệm tổ chức triển khai các hoạt động của Chi cục theo đúng nội dung của Quy định này và các quy định khác của Nhà nước có liên quan đến hoạt động của Chi cục.

Điều 8. Sửa đổi, bổ sung Quy định

Trong quá trình hoạt động, nếu có khó khăn, vướng mắc, Chi cục trưởng Chi cục Kiểm lâm có trách nhiệm tổng hợp báo cáo Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phối hợp với Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét điều chỉnh, bổ sung Quy định cho phù hợp. /.



Phan Cao Thắng

